TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/DS-ST
Ngày 17/7/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Anh Đức

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số thụ lý số: 34/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay; địa chỉ trụ sở: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thuỷ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Anh Hào; địa chỉ: 47 Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là người đại diện theo văn bản uỷ quyền ngày 01-10-2023 của Giám đốc Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. (Có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Số 87 Ấp Khu 4, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay có người đại diện hợp pháp trình bày cho rằng ngày 18-04-2023 bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm có đến chi nhánh Thạnh Trị của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay (sau đây gọi tắt là Công ty) để ký Hợp đồng cầm cố tài sản số TRM230401006NA19X, có đăng ký giao dịch đảm bảo trên Hệ thống đăng ký trực tuyến Cục đăng ký quốc gia số 1495764171, nội dung: Đăng ký cầm cố tài sản là 01 chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 83P4-04090, loại xe HONDA Vision, màu đỏ nâu đen, số khung RLHJF5830KZ433055 – số máy JF86E5003129, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 254832 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 27/5/2019 cho bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm, để vay số tiền vốn 13.200.000 đồng trong thời hạn 06 tháng (từ ngày 18-42023 đến ngày 18-10-2023), với mức lãi suất 1,1%/tháng. Theo thỏa thuận hợp đồng trên thì Công ty đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm nhận đủ số tiền 13.200.000 đồng; và do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm mượn lại xe sử dụng, giấy mượn có ghi nhận rõ thời gian mượn xe từ ngày 18-4-2023 đến ngày 18-5-2023 trả xe tại Chi nhánh Thạnh Trị. Quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm đã thanh toán cho Công ty số tiền 12.151.000đồng gồm tiền vốn là 7.459.000 đồng, lãi trong hạn từ ngày 18-05-2023 đến ngày 16-12-2023 số tiền 697.000 đồng, phí mượn xe 2.376.000 đồng, phí quản lý hồ sơ 345.000 đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán 1.274.000 đồng, kể từ ngày 16/12/2023 bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm vi phạm thỏa thuận không trả tiền vốn, lãi và cũng không trả lại xe máy cho Công ty như thỏa thuận. Công ty đã nhiều lần liên hệ bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm để tạo điều kiện cho bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm trả tiền vay hoặc trả lại tài sản cầm cố nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm không thực hiện.

Nay Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty theo Hợp đồng cầm cố, giấy mượn xe tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/11/2023 là 6.691.000 đồng, gồm tiền nợ gốc 5.741.000 đồng, lãi 126.000 đồng (1,1%/tháng), phí 850.000 đồng (3,5%/tháng), phí theo dõi 300.000 đồng mỗi tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán; trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm không có khả năng trả nợ, yêu cầu phát mãi tài sản để thực hiện trả nợ cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay; ngoài ra, bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký ngày 18/4/2023 đến khi thanh toán xong nợ.

Tại đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 16/7/2024, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay trình bày yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị

Hồng Cẩm trả cho Công ty số tiền 6.539.000 đồng, gồm nợ gốc 5.741.000 đồng và tiền lãi trong hạn tính từ ngày 19-8-2023 đến ngày 18-10-2023 là 126.000 đồng, lãi quá hạn 672.000đồng (07 tháng 03 ngày từ ngày 17/12/2023 đến ngày 17/7/2024), yêu cầu tính lãi chậm thi hành án theo quy định. Rút lại yêu cầu về phát mãi tài sản là 01 chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 83P4-04090, loại xe HONDA Vision, màu đỏ nâu đen, số khung RLHJF5830KZ433055 – số máy JF86E5003129, rút lại yêu cầu về phí 850.000 đồng (3,5%/tháng), phí theo dõi 300.000 đồng, rút phần yêu cầu bà Cẩm phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký ngày 18/4/2023 đến khi thanh toán xong nợ.

Tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 10/6/2024 bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm thừa nhận còn nợ nguyên đơn số nợ gốc là 5.741.000đồng, lãi là 126.000đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin 02 tháng nữa sẽ trả ½ số nợ. Ngoài ra bà Cẩm cũng có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã chấp hành các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự, và đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ các yêu cầu khởi kiện nguyên đơn đã rút, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tiền vốn vay, tiền lãi phát sinh; tuyên án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay là vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật Dân sự; bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm cư trú Số 87 Ấp Khu 4, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên thụ lý, xét xử sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn khẳng định cá nhân bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm giao dịch Hợp đồng cầm cố tài sản số TRM230401006NA19X ngày 18-04-2023 với Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay; đồng thời, thừa nhận bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền

12.151.000đồng gồm tiền vốn là 7.459.000 đồng, lãi trong hạn từ ngày 18-05-2023 đến ngày 16-12-2023 số tiền 697.000 đồng, phí mượn xe 2.376.000 đồng, phí quản lý hồ sơ 345.000 đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán 1.274.000 đồng, rút lại yêu cầu về phát mãi tài sản là 01 chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 83P4-04090, loại xe HONDA Vision, màu đỏ nâu đen, số khung RLHJF5830KZ433055 – số máy JF86E5003129, yêu cầu về phí 850.000 đồng (3,5%/tháng), phí theo dõi 300.000 đồng mỗi tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán, các khoản phí phát sinh, rút phần yêu cầu bà Cẩm phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký ngày 18/4/2023 đến khi thanh toán xong nợ.

Xét thấy, việc thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện như trên của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và việc tự quyết định, định đoạt các nội dung như trên là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, căn cứ Điều 5, Điều 91, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút trên.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vốn vay 5.741.000 đồng theo Hợp đồng cầm cố tài sản số TRM230401006NA19X ngày 18-04-2023. Thấy rằng, hợp đồng trên được ký kết giữa nguyên đơn với bị đơn trên cơ sở ý chí tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên phát sinh hiệu lực theo quy định tại Điều 117, Điều 280, Điều 309, Điều 463 Bộ luật Dân sự. Nội dung hợp đồng thể hiện bị đơn nhận của nguyên đơn số tiền vốn vay 13.200.000 đồng và cầm cố tài sản là 01 chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 83P4-04090, loại xe HONDA Vision 110 Fi màu đỏ nâu đen, số khung RLHJF5830KZ433055 – số máy JF86E5003129 để đảm bảo cho khoản vay này; và như nguyên đơn trình bày quá trình thực hiện hợp đồng thì bị đơn đã trả được số tiền vốn 12.151.000 đồng, còn nợ lại số tiền vốn 5.741.000 đồng. Trong quá trình giải quyết bị đơn cũng thừa nhận có vay của nguyên đơn số nợ trên vì vậy cần được xem là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Do đó, có căn cứ xác định bị đơn vay của nguyên đơn số tiền vốn 13.200.000 đồng nhưng chỉ thanh toán được số tiền vốn 7.459.000 đồng và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn tiếp tục phải thanh toán số tiền nợ vốn 5.741.000 đồng là phù hợp ý chí giữa hai bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, đúng quy định pháp luật như đã viện dẫn, có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu về tiền lãi vay trong hạn từ ngày 19-8-2023 đến ngày 18-10-2023 với mức lãi suất 1,1%/tháng là 126.000 đồng, lãi quá hạn từ ngày 17/12/2023 đến 17/7/2024 là 672.000đồng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[5] Từ những phân tích như đã nêu trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, nguyên đơn không phải chịu án phí theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 117, Điều 280, Điều 309, Điều 463, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm về việc phát mãi tài sản là 01 chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 83P4-04090, loại xe HONDA Vision, màu đỏ nâu đen, số khung RLHJF5830KZ433055 – số máy JF86E5003129, yêu cầu về phí 850.000 đồng (3,5%/tháng), phí theo dõi 300.000 đồng mỗi tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cầm cố tài sản số TRM230401006NA19X ngày 18-04-2023, yêu cầu bà Cẩm phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký ngày 18/4/2023 đến khi thanh toán xong nợ.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm:

2.1. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền vốn và lãi tổng cộng là 6.539.000 đồng

(bằng chữ: Sáu triệu năm trăm ba mươi chín nghìn đồng), gồm tiền vốn 5.741.000 đồng và tiền lãi là 798.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Nguyễn Thị Hồng Cẩm phải chịu 326.950 đồng; Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000223, ngày 02/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Xuyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Dương Hải.